

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng
vùng huyện Lộc Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018 ;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng - QCVN 01:2021/BXD; Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022;

Căn cứ Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Lộc Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Lộc Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Lộc Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 99/BC-SXD ngày 13/5/2024 (trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Lộc Hà tại Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 07/5/2024); kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 05/6/2024 (Thông báo số 234/TB-UBND ngày 05/6/2024 của UBND tỉnh).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Lộc Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 với các nội dung như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Lộc Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: UBND huyện Lộc Hà

3. Đơn vị tư vấn lập Quy hoạch: Viện Quy hoạch - Kiến trúc xây dựng Hà Tĩnh.

4. Thành phần danh mục bản vẽ được phê duyệt:

- Sơ đồ vị trí và mối liên hệ vùng (QH-01)
- Bản đồ hiện trạng vùng (phân phân bố dân cư, sử dụng đất và hệ thống hạ tầng xã hội), tỷ lệ 1/25.000 (QH-02A)
- Bản đồ hiện trạng vùng (phân hệ thống hạ tầng kỹ thuật), tỷ lệ 1/25.000 (QH-02B)
- Bản đồ phân vùng quản lý phát triển, tỷ lệ 1/25.000 (QH-03)
- Bản đồ định hướng phát triển không gian vùng, tỷ lệ 1/25.000 (QH-04)
- Bản đồ định hướng chuẩn bị kỹ thuật vùng, tỷ lệ 1/25.000 (QH-05)
- Bản đồ định hướng giao thông vùng, tỷ lệ 1/25.000 (QH-06)
- Bản đồ định hướng hệ thống điện vùng, tỷ lệ 1/25.000 (QH-07)
- Bản đồ định hướng cấp nước vùng, tỷ lệ 1/25.000 (QH-08)
- Bản đồ định hướng thoát nước và xử lý nước thải, chất thải rắn và nghĩa trang vùng, tỷ lệ 1/25.000 (QH-09)
- Bản đồ định hướng hạ tầng viễn thông thụ động vùng, tỷ lệ 1/25.000 (QH-10)

5. Phạm vi, ranh giới và thời hạn lập quy hoạch:

5.1. Phạm vi, ranh giới: Toàn bộ ranh giới hành chính huyện Lộc Hà; với tổng diện tích tự nhiên: 116,97 km²

- Phía Bắc giáp: Huyện Nghi Xuân.
- Phía Nam giáp: Huyện Thạch Hà và TP Hà Tĩnh.
- Phía Tây giáp: Huyện Can Lộc.
- Phía Đông: Biển Đông.

5.2. Thời hạn quy hoạch: đến năm 2035; tầm nhìn đến năm 2050.

6. Tính chất, mục tiêu quy hoạch:

6.1. Tính chất:

- Là vùng kinh tế tổng hợp có vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

- Là vùng có tiềm năng phát triển du lịch, cảnh quan thiên nhiên đa dạng, giàu bản sắc văn hóa lịch sử.

6.2. Mục tiêu:

- Cập nhật, điều chỉnh quy hoạch vùng huyện Lộc Hà phù hợp với định hướng Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phát huy thế mạnh về vị trí chiến lược của huyện, các tiềm năng về nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, văn hóa, sinh thái và cảnh quan để tạo ra bước tăng trưởng kinh tế, nâng cao vai trò vị thế của huyện trong vùng tỉnh Hà Tĩnh.

- Nghiên cứu để điều chỉnh những điểm chưa phù hợp về phát triển không gian vùng (vùng đô thị và nông thôn, vùng phát triển công nghiệp, vùng phát triển du lịch, vùng sản xuất nông nghiệp) trong Quy hoạch vùng huyện Lộc Hà được duyệt nhằm khai thác thế mạnh biển, phát triển kinh tế du lịch (du lịch ven biển Cửa Sốt, du lịch sinh thái rừng ngập mặn ven sông Cửa Sốt và đền Lê Khôi, du lịch sinh thái Hồ Khe Hao, kết hợp với khu du lịch chùa Chân Tiên, đền Voi Nẹp); phát triển du lịch và dịch vụ làm chủ đạo kết hợp với phát triển kinh tế nông nghiệp chất lượng cao, tận dụng tối đa cơ sở và bản sắc văn hóa, tiềm năng kinh tế địa phương.

- Điều chỉnh định hướng phát triển thị trấn Lộc Hà lên đô thị loại IV; là đô thị vệ tinh, đô thị cửa ngõ kết nối thành phố Hà Tĩnh; thuộc chuỗi đô thị dọc Quốc lộ ven biển.

- Làm cơ sở pháp lý cho công tác lập và quản lý quy hoạch xây dựng, lập chương trình, kế hoạch triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn huyện.

7. Tầm nhìn:

Khai thác thế mạnh của địa phương, phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ làm chủ đạo kết hợp với phát triển kinh tế nông nghiệp chất lượng cao, tận dụng tối đa cơ sở và bản sắc văn hóa, tiềm năng kinh tế địa phương, tạo cơ chế thuận lợi thu hút đầu tư, đón đầu các xu thế phát triển chung của tỉnh, quốc gia và quốc tế để làm cơ sở và động lực phát triển vùng.

8. Dự báo phát triển vùng:

8.1. Các chỉ tiêu kinh tế

Cơ cấu kinh tế:

Cơ cấu kinh tế:

+ Năm 2035: Nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản: 18,0% ; công nghiệp - xây dựng: 42,0% ; thương mại - dịch vụ: 40,0%

+ Năm 2050: nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản: 16,0%; công nghiệp - xây dựng: 40,0%; thương mại - dịch vụ: 44,0%.

8.2. Dân số

- Hiện trạng: tổng dân số 82.184 người, trong đó dân số đô thị 9.724 người.

- Đến năm 2035: tổng dân số khoảng 119.400 người, trong đó dân số đô thị đạt 19.500 người.

- Đến năm 2050: tổng dân số khoảng 188.200 người, trong đó dân số đô thị khoảng 43.500 người.

8.3. Đất đai

- Đến năm 2030: Đất phát triển đô thị: Tăng thêm 100 ÷ 150 ha; Đất phát triển dân cư nông thôn: Tăng thêm 120 ÷ 170 ha; Đất dịch vụ, công cộng: Tăng thêm 50 ÷ 100 ha; Đất du lịch: Tăng thêm 75 ÷ 120 ha; Đất công nghiệp: Tăng thêm 20 ÷ 50 ha; Đất sản xuất nông nghiệp: Giảm 365 ÷ 590 ha.

- Đến năm 2035: Đất phát triển đô thị: Tăng thêm 100 ÷ 150 ha; Đất phát triển dân cư nông thôn: Tăng thêm 200 ÷ 300 ha; Đất dịch vụ, công cộng: Tăng thêm 100 ÷ 150 ha; Đất du lịch: Tăng thêm 100 ÷ 150 ha; Đất công nghiệp: Tăng thêm 120 ÷ 200 ha; Đất sản xuất nông nghiệp: Giảm 620 ÷ 950 ha.

- Dự báo biến động đất đai giai đoạn 2035-2050: Đất ở mới phát triển đô thị tăng thêm 75 ÷ 100ha; Đất phát triển các điểm dân cư nông thôn tăng thêm 150 ÷ 200 ha; Đất dịch vụ, công cộng tăng thêm 50 ÷ 60 ha; Đất du lịch tăng thêm 75 ÷ 100 ha; Đất công nghiệp không tăng thêm; Đất sản xuất nông nghiệp giảm 350 ÷ 460 ha.

9. Định hướng phát triển không gian vùng:

9.1. Quan điểm phát triển vùng:

- Xây dựng kế hoạch phát triển vùng huyện Lộc Hà theo hướng lấy kinh tế du lịch, dịch vụ làm chủ đạo kết hợp với phát triển kinh tế nông nghiệp chất lượng cao.

- Xây dựng Vùng huyện Lộc Hà phát triển kinh tế, hạ tầng đồng bộ, giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương, phát huy truyền thống tốt đẹp lâu đời của vùng đất "địa linh nhân kiệt".

- Xây dựng chiến lược phát triển bền vững, cân bằng giữa đô thị và nông thôn, lấy kinh tế du lịch, thương mại dịch vụ làm trọng tâm nhưng cần chú trọng đến kinh tế nông thôn, phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, đa dạng, hiệu quả, bền vững, phù hợp văn hóa, tập quán; phù hợp chiến lược phát triển toàn tỉnh, toàn quốc và xu hướng chung của thế giới; đảm bảo đời sống vật chất tinh thần cho người dân ngày càng nâng cao.

- Khai thác lợi thế tài nguyên, thiên nhiên phục vụ mục tiêu phát triển nhưng có chiến lược khai thác hợp lý, gìn giữ tái tạo kịp thời, không phá vỡ cảnh quan tự nhiên, ổn định cấu trúc chung toàn vùng.

- Phát triển vùng Lộc Hà phù hợp với thời đại mới, hiện đại, tiên tiến, khoa học, bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu toàn cầu.

9.2. Phân vùng phát triển đô thị:

- Thị trấn Lộc Hà: Là đô thị Trung tâm; trên cơ sở ranh giới thị trấn Lộc Hà hiện trạng; từng bước hoàn thiện cơ sở kết cấu hạ tầng và các điều kiện về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh để đến năm 2030 đáp ứng các tiêu chí đô thị loại IV. Là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện. Tập trung thu hút đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, phát triển thương mại dịch vụ.

9.3. Phân vùng phát triển trung tâm kinh tế:

Vùng phát triển đô thị: Với hạt nhân là đô thị Lộc Hà, trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa của huyện kết hợp với Cụm công nghiệp Thạch Bằng, và Khu du lịch biển thành trung tâm phát triển đa dạng, đa chiều về nhiều mặt. Đây cũng là khu vực thu hút đầu tư và du khách, là trọng tâm phát triển kinh tế toàn vùng. Định hướng lâu dài là phát triển đô thị kết hợp du lịch và nông nghiệp chất lượng cao, nông nghiệp phục vụ du lịch của các vùng lân cận như Thạch Châu, Thịnh Lộc, Bình An, tạo ra động lực cho cả vùng phía Đông huyện.

- Trung tâm kinh tế Hộ Độ: Là trung tâm để kết nối Lộc Hà với thành phố Hà Tĩnh. Việc phát triển trung tâm này sẽ hình thành chuỗi thương mại dịch vụ đô thị từ thành phố Hà Tĩnh đến Lộc Hà, góp phần phát triển kinh tế xã hội cho khu vực phía Nam của huyện, do vậy đây là nơi cần thu hút đầu tư xây dựng khung hạ tầng cơ sở phát triển đô thị, tạo ra trọng tâm kinh tế phía Nam với điểm nhấn là Khu khu du lịch sinh thái rừng ngập mặn Hộ Độ và chùa Phổ Độ. Khu vực này cũng là điểm trung chuyển, giới thiệu các sản phẩm hàng hóa địa phương đến với du khách thập phương. Trung tâm này phát triển sẽ tạo nên hiệu ứng lan rộng sang các địa phương lân cận và ở chiều ngược lại sự phát triển của các địa phương này góp phần vào quá trình tăng trưởng trung tâm này.

- Trung tâm kinh tế Thịnh Lộc: Là trung tâm của đơn vị hành chính xã Thịnh Lộc, nằm trên tuyến giao thông quan trọng của huyện là tuyến đường ven biển Nghi Xuân - Vũng Áng, trung tâm kinh tế Thịnh Lộc sẽ có nhiều động lực trở thành một khu kinh tế, thương mại dịch vụ của vùng, là đầu mối giao thương cụm xã, vệ tinh phát triển của đô thị Lộc Hà.

9.4. Phân vùng phát triển du lịch:

- Vùng du lịch ven biển phía Đông Bắc: Là chuỗi đô thị du lịch ven biển trải dài từ Thạch Kim đến Thịnh Lộc với khoảng 300ha với khu du lịch biển Cửa Sót làm trọng tâm kết hợp với cảnh quan ven biển, đô thị biển, các di tích lịch sử văn hóa. Đây là khu vực du lịch trọng tâm của tỉnh với hàng vạn lượt khách hàng năm, là động lực để phát triển vùng và các khu vực lân cận

- Vùng du lịch phía Đông Nam: Diện tích khoảng 250 ha với Khu du lịch rừng ngập mặn ven sông Cửa Sót và đền Lê Khôi làm trọng tâm. Khu vực này kết hợp du lịch với du lịch trải nghiệm sẽ trở thành điểm đến của du khách thập phương.

- Vùng du lịch phía Tây Bắc: Diện tích khoảng 30 ha, khai thác cảnh quan thiên nhiên hồ Khe Hao làm điểm du lịch sinh thái mới, kết hợp với khu du lịch chùa Chân Tiên, đền Voi Nẹp tạo nên khu vực phát triển mới phía Tây Bắc cho toàn huyện.

9.5. Phân vùng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

- Cụm công nghiệp Thạch Kim: giữ nguyên diện tích 5,33ha, vị trí tại xã Thạch Kim, được UBND tỉnh phê duyệt, các lĩnh vực kêu gọi đầu tư gồm: chế biến thủy, hải sản, hậu cần nghề cá và các ngành nghề khác liên quan đến thủy, hải sản..

- Cụm công nghiệp Thạch Bằng: hiện trạng 10,07 ha, đến năm 2030 diện tích 30ha, giai đoạn sau 2030 diện tích 40 ha), vị trí tại thị trấn Lộc Hà, được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng cụm công nghiệp Thạch Bằng và vùng phụ cận, các lĩnh vực kêu gọi đầu tư gồm: cụm công nghiệp đa ngành nghề, trong đó chủ yếu là chế biến thủy, hải sản, hậu cần nghề cá và các ngành nghề khác liên quan đến thủy, hải sản.

- Cụm công nghiệp An Thịnh: đến năm 2030 diện tích 50ha, giai đoạn sau 2030 diện tích 75 ha, vị trí tại xã Bình An và Thịnh Lộc. Quy hoạch mới với mục tiêu nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp vùng Lộc Hà, phát triển CN, TTCN khu vực phía Bắc của huyện. Các ngành nghề dự kiến kêu gọi: Chế biến sản phẩm nông sản, sản xuất gia công cơ khí, chế tạo máy nông nghiệp, chế biến sản phẩm phục vụ nông nghiệp,...

- Cụm công nghiệp Hồng Tân: đến năm 2030 diện tích 20ha, giai đoạn sau 2030 diện tích 75 ha, vị trí tại xã Hồng Lộc và Tân Lộc. Quy hoạch mới với mục tiêu nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp vùng phía Bắc huyện Lộc Hà, phát triển Công nghiệp khu vực phía Tây Bắc của huyện. Các ngành nghề dự kiến kêu gọi: Chế biến sản phẩm nông sản, sản xuất gia công cơ khí, chế tạo máy nông nghiệp, chế biến sản phẩm phục vụ nông nghiệp, năng lượng mặt trời...

9.6. Phân vùng phát triển dân cư đô thị và nông thôn:

Vùng dân cư đô thị và nông thôn được bố trí trên cơ sở các đồ án quy hoạch chung xã, quy hoạch chung thị trấn. Phân bố trên 11 xã và 01 thị trấn. Đây là diện tích để phát triển nhà ở tại các địa phương.

9.7. Các khu vực bảo tồn:

- Khu vực rừng phòng hộ: vùng huyện Lộc Hà có 02 khu vực rừng phòng hộ với diện tích 959,45 ha, phân bố ở khu vực phía Nam chân núi Hồng Lĩnh thuộc địa phận xã Hồng Lộc, Tân Lộc; khu vực núi phía Đông ven biển và núi Bằng Sơn thuộc địa phận thị trấn Lộc Hà và Thịnh Lộc.

- Khu vực hồ đập: toàn huyện có 01 hồ đập lớn cần bảo vệ: Hồ Khe Hao (xã Tân Lộc). Khi khai thác du lịch và nguồn nước ngọt cung cấp sinh hoạt cần có các biện pháp bảo vệ an toàn hồ đập và lưu vực nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững, an toàn hồ đầu nguồn.

-Khu vực di tích quan trọng: chùa Chân Tiên, đền Lê Khôi, các điểm di tích lịch sử văn hóa khác cần được bảo vệ trong quá trình khai thác phục vụ du lịch nhằm bảo tồn những giá trị văn hóa lâu đời.

9.8. Phân vùng phát triển hạ tầng xã hội:

Hạ tầng xã hội cấp thị trấn, huyện tập trung chủ yếu ở thị trấn Lộc Hà với quỹ đất xây dựng các công trình chính trị, văn hóa, giáo dục, an ninh quốc phòng, y tế, TDTT ... cấp thị trấn trở lên. Vị trí cụ thể được quy định tại các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết.

Hạ tầng xã hội cấp xã được bố trí tại trung tâm của các xã, bao gồm quỹ đất xây dựng các công trình thiết chế chính trị, văn hóa xã hội cấp xã. Bao gồm 11 đơn vị xã với các vị trí công trình cụ thể được quy định trong các đồ án quy

hoạch nông thôn mới, quy hoạch khu trung tâm.

9.9. Phân vùng phát triển sử dụng đất:

- Giai đoạn đến năm 2030: thực hiện theo quy hoạch sử dụng đất của huyện Lộc Hà, trong đó trọng tâm thực hiện quy hoạch sử dụng đất các khu đất định hướng phát triển đô thị, đất công nghiệp, đất thương mại, dịch vụ, đất văn hóa - thể thao,...

- Giai đoạn 2030-2035 tầm nhìn đến năm 2050: Tiếp tục phát huy hiệu quả quỹ đất đã được quy hoạch giai đoạn đến năm 2030 và quy hoạch các khu đất định hướng phát triển trong giai đoạn mới.

10. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

10.1. Định hướng phát triển giao thông:

- Quốc lộ: đi qua địa bàn huyện Lộc Hà có 02 tuyến Quốc lộ, bao gồm:
+ Quốc lộ 15B: tuyến đi qua địa bàn huyện có chiều dài khoảng 3,3 km;
+ Quốc lộ 281: tuyến qua địa bàn huyện Lộc Hà theo quy hoạch có chiều dài khoảng 19,4km.

- Đường tỉnh: vùng huyện Lộc Hà có 02 tuyến đường tỉnh, bao gồm:
+ Đường tỉnh ĐT.547: tuyến đi qua địa bàn huyện có tổng chiều dài khoảng 10,50km;

+ Đường tỉnh ĐT.548: tuyến đi qua địa bàn huyện có tổng chiều dài khoảng 5,7km.

- Đường huyện: toàn huyện có 10 tuyến với tổng chiều dài 73,7km.

- Đường liên xã: toàn huyện có 05 tuyến với tổng chiều dài 11,60km.

- Đường thủy: gồm có 01 tuyến là tuyến sông Nghèn đoạn qua địa bàn huyện Lộc Hà có chiều dài 27,0km, quy hoạch là sông cấp III.

- Bến thủy nội địa: trên địa bàn huyện Lộc Hà định hướng quy hoạch 05 bến thủy nội địa như sau:

+ Bến Ích Hậu – bến hàng hóa tại thôn Bắc Kinh, xã Ích Hậu;

+ Bến Đò Diệm – bến hàng hóa tại thôn Tây Giang, xã Thạch Mỹ;

+ Bến Chợ Trại - bến hàng hóa tại thôn Tây Giang, xã Thạch Mỹ;

+ Bến Mai Phụ - bến tổng hợp tại Mai Lâm, xã Mai Phụ;

+ Bến Thị trấn Lộc Hà - bến tổng hợp tại TDP Xuân Hòa+ Phú Nghĩa, thị trấn Lộc Hà.

- Cảng thủy nội địa : Quy hoạch cảng thủy nội địa chuyên dùng gắn với Kho xăng dầu ở xã Hộ Độ (bờ trái sông Nghèn). Quy mô đạt cảng cấp III, có khả năng tiếp nhận tàu tải trọng đến 1.000 DWT; Công suất thông qua 200.000 tấn/năm.

- Công trình phục vụ giao thông:

+ Tuyến TP Hà Tĩnh – Bệnh Viện Ba Lan (tuyến chạy theo lộ trình thành phố Hà Tĩnh – Lộc Hà – Nghi Xuân – bệnh viện Ba Lan);

+ Phát triển các tuyến phục vụ du lịch kết nối khu du lịch biển Thạch

Bảng – Khu biệt thự nghỉ dưỡng Vinpearl Cửa Sốt.

- Quy hoạch mới 01 bến xe Lộc Hà với quy mô loại II, diện tích khoảng 1 - 2 ha

10.2. Định hướng chuẩn bị kỹ thuật:

- San nền:
 - + Cao độ xây dựng không chế các khu vực phải được lựa chọn trên cơ sở khoa học, phù hợp với đặc điểm điều kiện tự nhiên của từng khu vực. Có hệ thống thoát nước mặt hoàn chỉnh và phải đảm bảo thoát hết nước mặt trên toàn lưu vực ra các trục tiêu.
 - + Đặc biệt đối với khu vực ven sông, ven biển cần kết hợp với các giải pháp phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, các ảnh hưởng của lũ lụt, ngập úng.
 - + Không được chọn đất xây dựng đô thị tại các khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai như lũ quét, lũ ống, sạt lở đất,...
- Thoát nước mưa:
 - Lưu vực 1: Khu vực xã Ích Hậu. Hướng thoát chính chảy ra sông Én, sông Nghèn thông qua các cống qua đê bên tả sông Nghèn.
 - Lưu vực 2: Gồm các xã Hồng Lộc và Tân Lộc. Hướng thoát chính chảy ra các khe nước hiện trạng thoát ra sông Én rồi ra sông Nghèn.
 - Lưu vực 3: Khu vực xã Phù Lưu. Hướng thoát chính chảy ra tuyến kênh trục Hữu Ninh rồi thoát ra sông Nghèn thông qua cống Hữu Ninh.
 - Lưu vực 4: Khu vực xã Thạch Mỹ. Hướng thoát chính chảy ra tuyến kênh trục Thạch Mỹ rồi thoát ra sông Nghèn thông qua cống Thạch Mỹ.
 - Lưu vực 5: Gồm hai xã Mai Phụ và Hộ Độ. Hướng thoát chính chảy ra sông Cửa Sốt thông qua cống Vĩnh Tuy và các cống qua đê sông Cửa Sốt.
 - Lưu vực 6: Khu vực xã Thạch Châu. Hướng thoát chính chảy ra sông Cửa Sốt thông qua cống Vĩnh Tuy và cống Bình Định.
 - Lưu vực 7: Khu vực thị trấn Lộc Hà. Hướng thoát chính chảy ra sông Cửa Sốt thông qua cống Bình Định và các cống qua đê tả sông Cửa Sốt.
 - Lưu vực 8: Khu vực Thạch Kim. Hướng thoát chính chảy ra các kênh rạch nhỏ theo đường giao thông rồi thoát ra biển.
 - Lưu vực 9: Khu vực xã Bình An. Hướng thoát chính chảy ra các kênh trục Hồng Tân và các kênh rạch tự nhiên rồi thoát ra sông Nghèn thông qua cống Cầu Trù.
 - Lưu vực 10: Khu vực xã Thịnh Lộc. Hướng thoát chính chảy ra các kênh rạch nhỏ theo đường giao thông rồi thoát ra biển.

10.3. Định hướng cấp điện:

- Xây dựng mới trạm nâng áp 22/110kV nhà máy điện mặt trời Hồng Lộc, công suất 1x63MVA (giải tỏa công suất nhà máy điện mặt trời Hồng Lộc).
- Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hà (25MVA - 110/35/22kV)
- Nhà máy xử lý chất thải rắn (phát điện) tại xã Hồng Lộc có công suất 30MW.

- Xây dựng mới đường dây 110kV rẽ Lộc Hà (đầu nối chuyển tiếp trên đường dây 110kV Thạch Linh - Can Lộc) 02 mạch x 7,9km.

- Xây dựng đường dây 110kV điện mặt trời Hồng Lộc - Can Lộc đầu nối vào thanh cái 110kV trạm 110kV Can Lộc, 01 mạch x 7,0km.

10.4. Định hướng cấp nước:

Phân vùng cấp nước:

- Vùng 1: Nhà máy nước thị trấn Lộc Hà công suất 12.000 m³/ngđ. Cấp nước cho đô thị Lộc Hà, các xã Thịnh Lộc, xã Tân Lộc, xã Thạch Kim, xã Bình An.

- Vùng 2: Nhà máy nước tăng áp Thạch Hạ công suất 2.500 m³/ngđ. Cấp nước cho các xã Thạch Mỹ, xã Mai Phụ, xã Thạch Châu.

- Vùng 3: Nhà máy nước Thuần Thiện công suất 7.100 m³/ngđ. Cấp nước cho các xã Ích Hậu, xã Phù Lưu, xã Hồng Lộc.

10.5. Định hướng thông tin liên lạc:

Khu vực nghiên cứu trong giai đoạn tới sẽ được tổ chức thành các hệ thống riêng trên cơ sở hệ thống hiện có. Đảm nhiệm chức năng thoại, truyền hình, truyền số liệu và truy nhập Internet, và mạng truyền thanh/hình.

10.6. Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang:

- Khu vực đô thị: Đối với thị trấn Lộc Hà các khu dân cư cũ sử dụng hệ thống thoát nước hỗn hợp (cống riêng và nửa riêng + giếng tách nước thải). Các khu vực phát triển mới, chưa có hệ thống thoát nước, sử dụng hệ thống thoát nước thải riêng hoàn toàn.

- Khu vực nông thôn: 100% các hộ gia đình phải sử dụng hố xí hợp vệ sinh, khuyến khích sử dụng bể tự hoại hợp quy cách đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường.

- Khu du lịch: Yêu cầu cao về vệ sinh môi trường, khu du lịch có mật độ xây dựng thấp, phân tán. Do đó, ưu tiên xử lý cục bộ nước thải cho từng công trình hoặc nhóm công trình bằng các loại bể tiên tiến.

- Các khu chức năng đặc biệt: Nước thải y tế phải được thu gom theo hệ thống riêng và phải xử lý theo quy trình riêng đến giới hạn cho phép trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước.

- Nước thải công nghiệp: cụm công nghiệp, các điểm sản xuất trong các xã, thị trấn. Nước thải xử lý cục bộ trong nhà máy, điểm sản xuất. Làm sạch lần 2 tại trạm XLNT tập trung.

- Chất thải rắn:

+ Đối với chất thải lây nhiễm: cơ sở y tế quy định luồng đi và thời điểm thu gom chất thải lây nhiễm phù hợp để hạn chế ảnh hưởng đến khu vực chăm sóc người bệnh và khu vực khác trong cơ sở y tế; dụng cụ thu gom chất thải phải bảo đảm kín, không rò rỉ dịch thải trong quá trình thu gom; chất thải lây nhiễm phải thu gom riêng từ nơi phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải tạm thời trong cơ sở y tế.

+ Đối với chất thải nguy hại không lây nhiễm được thu gom, lưu giữ riêng tại khu lưu giữ chất thải trong cơ sở y tế.

+ Đối với chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp: vận chuyển về nhà máy xử lý rác tại xã Hồng Lộc với công suất 200 tấn/ng.đêm.

- Nghĩa trang:

+ Quy hoạch mở rộng nghĩa trang vùng huyện tại thôn Hòa Bình, xã Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà. Diện tích khoảng 20,0 ha..

+ Khu vực nông thôn: các nghĩa trang phân tán khu vực nông thôn, không đủ khoảng cách ly theo quy chuẩn phải có kế hoạch ngừng hung táng, trồng cây xanh cách ly. Sử dụng nghĩa trang theo quy hoạch chung xã.

10.7. Bảo vệ môi trường:

- Tập trung các giải pháp bảo vệ những vùng ngập lũ. Dành đất dự trữ để phát triển đê, điều, xây dựng hệ thống thoát nước, trạm bơm chống úng ngập.

- Ưu tiên cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các hồ điều hòa trong đô thị và các khu dân cư nông thôn. Nạo vét sông suối và các kênh mương thoát nước trong khu vực đô thị. Sắp xếp nhà ở dân cư hợp lý, đầu tư xây dựng các công trình tránh lũ như nhà tránh lũ, kênh mương thoát lũ, hạ tầng cơ sở đường cứu hộ, cứu nạn...

- Lồng ghép, tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu vào quy hoạch đô thị, quy hoạch ngành trên địa bàn. Tăng cường vai trò của chính quyền đô thị trong ứng phó với biến đổi khí hậu.

11. Các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện

11.1. Các dự án ưu tiên đầu tư:

- Xây dựng phát triển du lịch, dịch vụ, cải tạo nâng cấp các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

- Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Lộc Hà, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Hệ thống thủy lợi.

- Xây dựng, nâng cấp hệ thống nhà máy cấp nước.

- Xây dựng, nâng cấp hệ thống thoát nước thải, xử lý nước thải tại đô thị Lộc Hà.

- Xây dựng, nâng cấp các tuyến đường huyện.

- Hạ tầng cụm công nghiệp.

- Xây dựng trạm nâng áp 22/110kV Nhà máy điện mặt trời Hồng Lộc, trạm biến áp 110kV Lộc Hà (25MVA - 110/35/22kV);

- Kêu gọi đầu tư nhà máy điện mặt trời Hồng Lộc công suất 49MWp;

- Đầu tư cảng cá Cửa Sốt (Thạch Kim)

- Kêu gọi đầu tư Tổ hợp nghỉ dưỡng, sân gôn quốc tế Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà; khu du lịch bãi biển;...

- Kêu gọi xây dựng bảo tàng biển Lộc Hà;

- Trung tâm thương mại, dịch vụ (chợ, siêu thị,...)

11.2. Nguồn lực thực hiện

- Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước dành chủ yếu xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển hạ tầng các vùng sản xuất tập trung.

- Nguồn vốn nước ngoài: từ các nhà đầu tư chiến lược, đầu tư vào các ngành công nghiệp, du lịch.

- Nguồn vốn từ các doanh nghiệp: đầu tư vào các hoạt động du lịch, thương mại, đô thị, sản xuất nông nghiệp nông thôn trên địa bàn huyện.

- Nguồn vốn hợp pháp khác.

- Đối với các danh mục đầu tư công trung hạn từ nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung của tỉnh bổ sung cho ngân sách cấp huyện giai đoạn 2021 – 2025 theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 2. UBND huyện Lộc Hà (cơ quan lập quy hoạch), Sở Xây dựng (cơ quan thẩm định, đề xuất) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và cơ quan liên quan về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, nội dung thẩm định, sự phù hợp với các quy định pháp luật, không hợp thức hóa các sai phạm và các kiến nghị, đề xuất tại các Văn bản trình, thẩm định nêu trên.

Điều 3. Giao trách nhiệm cho các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan:

1. UBND huyện Lộc Hà ban hành quy định quản lý theo đồ án quy hoạch; tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch; thực hiện quản lý quy hoạch, quản lý đất đai theo đúng quy định hiện hành; tổ chức tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tham gia quản lý và thực hiện quy hoạch.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính hàng năm cân đối, tham mưu bố trí, lồng ghép nguồn vốn ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo đúng quy hoạch được duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Y tế; Chủ tịch UBND huyện Lộc Hà và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, XD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Bá Hộ